

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 46/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 28/4/2023.

(V/v: Ly hôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Lê Thị Kiều Thu.
2. Ông: Nguyễn Văn Đô.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Cao Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 779/2022/TLST- HNGĐ ngày 07/12/2022 “V/v: Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐST – HNGĐ ngày 14/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2023/QĐST – HNGĐ ngày 06/4/2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thuý A, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: khu phố 8, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Lê Minh C, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: khu phố 01, phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 11 năm 2022, bản tự khai ngày 20/12/2022 nguyên đơn bà Huỳnh Thuý A trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: bà và ông Lê Minh C tự tìm hiểu chung sống vào năm 1998, đến năm 2009 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 19/3/2009, số 11. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp tính tình dẫn đến không thống nhất với nhau về nhiều vấn đề trong sinh hoạt hàng ngày trong gia đình nên vợ chồng thường cãi nhau. Tình trạng kéo dài dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn tiếng nói chung, dù đã nhiều lần hoà giải nhưng vẫn không thành. Nay bà xác

định tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Minh C.

Về con chung: có 02 con chung Lê Thị Hiếu, sinh năm 1999, Lê Thị Diễm Hương, sinh năm 2003. Các con đã đủ tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

*Bị đơn ông Lê Minh C có nơi cư trú tại khu phố 01, phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Tòa án đã triệu tập ông C đến Tòa giải quyết nhưng ông C vẫn cố tình không đến Tòa, do vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay vắng mặt ông Lê Minh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục do Bộ Luật tố tụng dân sự quy định và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về con chung: 02 con chung Lê Thị Hiếu, sinh năm 1999, Lê Thị Diễm Hương, sinh năm 2003. Các con đã đủ tuổi trưởng thành. Về tài sản chung và nợ chung: bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, vắng mặt bị đơn không có lý do nên nguyên đơn không tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: thẩm quyền giải quyết vụ án, phía bị đơn ông Lê Minh C có nơi cư trú tại khu phố 01, phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ theo qui định tại khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thuý A về việc “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Tại phiên tòa hôm nay ông Lê Minh C vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung khởi kiện:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Thuý A và ông Lê Minh C là hợp pháp vì ông bà chung sống với nhau vào năm 1998, đến năm 2009 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 19/3/2009, số 11. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau do tính tình không hợp. Theo xác minh tại địa phương cho biết vợ chồng ông bà xảy ra mâu thuẫn nên ông C đã chuyển về D sinh sống hơn 01 năm nay. Qua đây, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà A và ông C thật sự là có mâu thuẫn xảy ra và mặc dù ông C biết được bà A làm đơn xin ly hôn với ông nhưng những lần hòa giải tại Tòa ông C vẫn bỏ mặc không quan tâm đến, không thể hiện thiện chí hàn gắn tình

cảm vợ chồng, chính vì vậy đã làm cho cuộc hôn nhân của ông bà ngày càng lâm vào tình trạng trầm trọng hơn nữa, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Ông C đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa nhưng tại phiên toà hôm nay vẫn vắng mặt ông C, chứng tỏ ông C đã khước từ quyền tham gia tố tụng của mình nên việc xét xử vắng mặt ông C là phù hợp, đảm bảo quyền lợi hợp pháp chính đáng cho bà A

Từ những nhận định trên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thuý A.

Về con chung: có 2 con chung Lê Thị Hiếu, sinh năm 1999, Lê Thị Diễm Hương, sinh năm 2003. Các con đã đủ tuổi trưởng thành. Về tài sản chung và nợ chung bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xét.

[3]Về án phí: bà A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/Căn cứ vào: khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 235 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 01 Điều 51, khoản 01 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2/Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thuý A.

-**Về quan hệ hôn nhân:** bà Huỳnh Thuý A được ly hôn với ông Lê Minh C.

-**Về con chung:** có 2 con chung Lê Thị Hiếu, sinh năm 1999, Lê Thị Diễm Hương, sinh năm 2003. Các con đã đủ tuổi trưởng thành.

-**Về tài sản chung và nợ chung:** bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/Về án phí: bà Huỳnh Thuý A nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Bà A đã nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0013992 ngày 07/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phan Thiết, được chuyển thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2023). Quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- UBND xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

VŨ THỊ THU HÀ